

Bản án số: 768/2020/HS-PT
Ngày: 07-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Minh

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Thanh Dũng

Ông Phan Nhựt Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Quang Nhựt – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 312/2020/HSPT ngày 31 tháng 7 năm 2020. Do có kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 184/2020/HSST ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Anh Q (tên gọi khác: H); sinh năm 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 116A Rạch Cát-Bến Lức, Phường 7, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Bốc xếp; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Lệ P; Hoàn cảnh gia đình: có vợ là bà Huỳnh Thị Hồng T và 02 con (con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2015); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 26/12/2011, bị đưa đi Trường giáo dưỡng số 4 xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai, ngày 30/8/2013, chấp hành xong; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2019 (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn T– Luật sư của Văn phòng luật sư M, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1979 (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn T có kháng cáo:

+ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1955 (có mặt).

+ Bà Đoàn Thị M, sinh năm 1956 (có mặt).

Cùng thường trú: Khu vực 2, khóm 6, thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Là cha, mẹ ruột của bị hại Nguyễn Văn T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 16/6/2019, anh Dương Thành R tổ chức uống bia và hát Karaoke bằng loa kéo kéo tại bãi đất trống bên cạnh phòng trọ của anh R (địa chỉ số: E2/56F ấp 5, xã H, huyện B) cùng với tám người bạn gồm: anh Nguyễn Anh Q, chị Huỳnh Thị Hồng T, anh Nguyễn Hồng H, Dương Thành N, Nguyễn Phi T, Nguyễn Văn C, Triệu Bình M và Trần Sơn Hoàng B.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, ông Nguyễn Văn T ở trọ tại Phòng số 2 nhà số E2/56F ấp 5, xã H kéo một chiếc loa karaoke ra bãi đất trống ven đường đối diện với bãi đất trống nơi anh R đang uống bia, hát loa kéo kéo (giữa hai bãi đất trống là một dòng kênh, có cây cầu bê tông nổi hai bờ, cách nhau khoảng 30 mét) và mở nhạc tân cổ. Khi ông T mở nhạc được một lúc thì chủ dãy nhà trọ là bà Ngô Hạnh Khanh kêu ông T tắt nhạc và đi về phòng trọ, đồng thời bà Hạnh kêu R hát karaoke nhỏ lại. Lúc này Nguyễn Anh Q nhìn thấy ông T kéo loa đi về phía dãy phòng trọ, liền kêu anh Nguyễn Phi T lấy xe gắn máy để chở Q về, còn Q sẽ ra đạp loa của ông T xuống mương. Q đi bộ về phía ông T, đến cây cầu bê tông thì Q gặp ông T, Q liền dùng tay phải đánh vào mặt ông T, làm ông T té ngã xuống nền cầu. Lúc này, chị Huỳnh Thị Hồng T và các anh Nguyễn Phi T, anh Ngô Hạnh K thấy Q đánh ông T liền chạy đến can ngăn. Sau khi bị Q đánh, ông T đứng dậy đi về phòng trọ còn Q lấy một cây kéo bằng sắt màu đen, mũi kéo nhọn, dài khoảng 20cm đang để trên thùng xốp, gần cầu bê tông, dùng để cắt cá của bà Nguyễn Thị T, tiếp tục đuổi theo ông T nhưng được mọi người ngăn lại, Q liền lên xe gắn máy của T để T chở về nhà. Khi T chở Q đến giữa cầu bê tông thì Q nhảy xuống xe, tay phải cầm kéo tiếp tục đuổi theo ông T, đến đoạn ngã ba giữa đường dẫn với hành lang phòng trọ thì Q đuổi kịp ông T. Q cầm cây kéo bằng tay phải đâm một nhát từ trên xuống trúng vào lưng của ông T. Sau khi bị Q đâm, ông T bỏ chạy vào bên trong phòng trọ, Q đuổi theo. Lúc này ông T khom người lấy một con dao thái lan ở kệ bếp và quay người lại thì đối diện với Q đang cầm cây kéo trên tay phải, Q liền đâm ông T một nhát trúng vào đầu, sau đó, Q ném cây kéo về phía ông T rồi bỏ chạy ra ngoài, lên xe gắn máy của Thái đang đứng ở trên cầu bê tông và kêu Thái chở về nhà tại số 116A Rạch Cát, Bến Lức, Phường 7, Quận 8. Sau khi bị Q đâm, ông T cầm dao thái lan đuổi theo Q đến đoạn giữa đường dẫn vào phòng trọ thì ngã gục xuống đất và được những người xung quanh đưa đến Bệnh viện cấp cứu nhưng ông T đã tử vong trước khi đến Bệnh viện.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Anh Q đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Phi T khai: Khi Thái chở Q chạy đến giữa cầu bê tông thì Q nhảy xuống xe, làm cho Thái bị té ngã. Sau khi Thái đứng dậy

và dựng xe lên thì Q chạy ra nhưng trên tay không còn cầm cây kéo màu đen, rồi Q lên xe kêu Thái chở về nhà. Sau đó, tại Công an huyện Bình Chánh, Thái mới biết Q đã dùng kéo đâm chết ông T.

Tại bản Kết luận giám định số: 919-19/KLGĐ-PY ngày 25/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận nguyên nhân chết: *Nguyễn Văn T chết do sốc mất máu không hồi phục do vết thương đâm thủng động mạch chủ ngực, đứt phổi trái và vết thương sọ não.*

Tại Bản Kết luận giám định pháp y tử thi bổ sung số: 1736-19/KLGĐBS-PY ngày 02.01.2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: *Căn cứ vào cơ chế hình thành dấu vết thương trên người nạn nhân Nguyễn Văn T, thì cây kéo được nêu trong kết luận giám định số 1409-19/KLGĐ-TT ngày 21/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (Cây kéo bằng kim loại màu đen dài 22cm, phần cán được bọc cao su, lưỡi kéo dài 12,7cm) là vật sắc nhọn và có thể gây nên được các vết thương ở vùng thái dương phải và lưng trái trên người nạn nhân Nguyễn Văn T.*

Tại Bản kết luận giám định số: 1409/KLGĐ-TT ngày 21/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: *Mảnh kim loại màu đen gửi giám định bị gãy rời từ phần mũi lưỡi kéo của cây kéo gửi giám định.*

Vật chứng bị tạm giữ:

- 01 cây kéo kim loại màu đen khoảng 22cm, một mũi kéo bị gãy phần mũi.
- 01 mảnh kim loại màu đen dạng hình thang, hai cạnh dài có kích thước khoảng 0,1cm và 1,1 cm; hai cạnh ngắn có kích thước khoảng 0,2cm và 0,5cm.
- 01 loa di động hiệu Kenda và 01 Micro không dây.
- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu kem, bị bể màn hình. Bên trong có 01 thẻ sim điện thoại di động Vinaphone, 01 thẻ sim điện thoại Viettel, 01 thẻ nhớ.
- 01 đôi dép (kiểu dép tổ ong) màu trắng.

Về yêu cầu bồi thường dân sự: Gia đình bị hại Nguyễn Văn T yêu cầu bồi thường tổng số tiền 178.000.000 đồng. Gồm: Tiền chi phí mai táng: 68.000.000 đồng; Tiền tổn thất về tinh thần: 60.000.000 đồng; Tiền chi phí chăm sóc cho cha mẹ bị hại là: 50.000.000 đồng. Gia đình bị cáo Nguyễn Anh Q đã bồi thường số tiền 10.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 184/2020/HS-ST ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 40 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Q (tên gọi khác: H): Tử hình về tội “Giết người”. Bị cáo tạm giam ngày: 17/6/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Anh Q để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm đã tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng vụ án, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 15/6/2020, người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Văn Tin và Đoàn Thị Minh có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ngày 25/6/2020, bị cáo Nguyễn Anh Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Anh Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử. Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ông Nguyễn Văn Tin và Đoàn Thị Minh giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Q với lý do: Sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình bị cáo đã bồi thường thêm 158 triệu đồng, như vậy tổng cộng là 168 triệu đồng. Xét thấy bị cáo có 02 con nhỏ kính xin Hội đồng xét xử giảm án cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Anh Q trình bày: Luật sư đồng ý về tội danh, riêng đối với mức hình phạt cho rằng có phần quá nghiêm khắc đối với bị cáo. Bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra. Hung khí bị cáo vô tình gặp, bị cáo hoàn toàn không có chuẩn bị trước. Tại phiên tòa phúc thẩm, gia đình bị cáo xin giảm án cho bị cáo vì gia đình bị cáo đã khắc phục toàn bộ hậu quả về trách nhiệm dân sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo còn 02 nhỏ sinh năm 2015 và 2014. Bị cáo đã thể hiện sự ăn năn, hối cải. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau: Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo Q một lần nữa thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Đại diện Viện kiểm sát kết luận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Anh Q về tội “Giết người” là có căn cứ. Khi bị hại bỏ chạy, bị cáo lại truy đuổi quyết liệt, thực hiện hành vi phạm tội đến cùng. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Mặc dù sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại. Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện gia đình bị hại kháng cáo và cho biết bị cáo đã bồi thường xong về trách nhiệm dân sự nên xin giảm án cho bị cáo cũng như kháng cáo của bị cáo. Xét thấy, tình hình còn đồ trong xã hội hiện nay và tính hung hăng của bị cáo. Do vậy, không có căn cứ để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Khoảng hơn 13 giờ, ngày 16/6/2019, tại khu trọ nhà số E2/56F ấp 5, xã Hưng Long, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, bị hại Nguyễn Văn T kéo một chiếc loa karaoke ra bãi đất trống ven đường đối diện với bãi đất trống nơi nhóm người của bị cáo Nguyễn Anh Q đang uống bia và hát karaoke bằng loa

kéo kéo. Bực tức bị hại T, bị cáo đi bộ về phía bị hại dùng tay đánh vào mặt bị hại, sau đó đuổi theo dùng kéo đâm bị hại 02 nhát, một nhát trúng vào lưng và một nhát trúng vào đầu làm bị hại T tử vong.

Tại bản Kết luận giám định số: 919-19/KLGD-PY ngày 25/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: nguyên nhân chết: Nguyễn Văn T chết do sốc mất máu không hồi phục do vết thương đâm thủng động mạch chủ ngực, đứt phổi trái và vết thương sọ não.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Anh Q về tội “Giết người” thuộc trường hợp phạm tội “có tính chất côn đồ” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015, là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[2]. Đơn kháng cáo của bị cáo và của ông Nguyễn Văn Tin và Đoàn Thị Minh nằm trong hạn luật định nên hợp lệ.

[3]. Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Anh Q xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 10.000.000 đồng, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, từ đó cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt Tử hình là phù hợp quy định pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện hợp pháp của người bị hại thừa nhận gia đình bị cáo đã bồi thường xong 168 triệu đồng về trách nhiệm dân sự.

[4]. Xét nội dung kháng cáo người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Văn T và Đoàn Thị M đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội đoàn tụ gia đình, chăm sóc cha mẹ già, con nhỏ. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo hết sức côn đồ, chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống mà bị cáo tước đi tính mạng của người khác, kiên quyết thực hiện tội phạm đến cùng. Nhân thân bị cáo từng bị đưa vào trường giáo dưỡng số 4 xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai về hành vi “Cố ý gây thương tích”, trước khi phạm tội bị cáo từng sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra, hành vi của bị cáo thể hiện cố tình thực hiện tội phạm đến cùng theo điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự mà cấp sơ thẩm không áp dụng là thiếu sót cần rút kinh nghiệm. Do đó cần xử phạt bị cáo mức hình phạt cao nhất là loại bỏ vĩnh viễn bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đủ tác dụng răn đe bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5]. Đối với tình tiết gia đình bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 168.000.000 đồng, hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, với những phân tích như trên, thì mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là thỏa đáng.

Do vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo và của người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Văn T và Đoàn Thị M, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Anh Q (tên gọi khác H) và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Văn T và bà Đoàn Thị M, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 40 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Anh Q** (tên gọi khác H): Tử hình về tội “Giết người”.

Bị cáo bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Anh Q để đảm bảo thi hành án.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Nguyễn Anh Q có quyền làm đơn xin Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ân giảm án tử hình.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Anh Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Cục THADS TP. Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam công an TP. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Văn Minh